TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2025/HS-ST
Ngày: 28 - 02 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung - Hưu trí;

2. Bà Bùi Thị Thúy Lan - Hưu trí.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Phùng Kim Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên toà*: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025 tại Hội trường A, Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2025/QĐXXST-HS ngày 14/02/2025 đối với bị cáo:

1. Trần Dương Ngọc H, sinh năm 1995 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 28/1 đường N, khu phố G, phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1, sinh năm 1955 và bà Dương Ngọc T, sinh năm 1957; bị cáo có 03 anh, chị, em ruột, lớn nhất sinh năm 1988 và nhỏ nhất là bị cáo; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố D, tỉnh Bình Dương từ ngày 12/8/2024. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Ngô Thị Hồng N, sinh năm 1991; địa chỉ: B khu phố C, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. Bà Văn Thị Thanh L, sinh năm 1975; địa chỉ: A khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3. Ông Ngô Văn L1, sinh năm 1975; địa chỉ: C khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

4. Bà Vũ Thị Tuyết P, sinh năm 1998; địa chỉ: khu phố B, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

5. Bà Vũ Thị V, sinh năm 1983; địa chỉ: F L, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

6. Ông Cao Hữu Hoàng N1, sinh năm 1987; địa chỉ: B N, khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

1. Phan Châu L2. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trần Dương Ngọc H không có nghề nghiệp ổn định, sinh sống cùng bạn gái là Ngô Thị Hồng N tại nhà trọ địa chỉ B khu phố C, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Quá trình sống chung, H thường xuyên chơi game, đầu tư vào tiền ảo dẫn đến thua lỗ và vay mượn nhiều người. Do không có tiền tiêu xài nên vào ngày 06/8/2024, H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số: 36M1 – 006.86, số khung: DY442961, số máy: 33E-0523130 của chị N để làm phương tiện đi lại nhưng H đem đến tiệm cầm đồ "Nhật Nam" tại địa chỉ đường T, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, gặp anh Nguyễn Văn B cầm với số tiền 7.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Sau khi cầm xe H đến Công an phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương trình báo giả sự việc bị mất trộm xe mục đích là để chị N tin xe bị mất trộm. Tuy nhiên, chị N nghi ngờ và không tin H làm mất xe mô tô nên hai bên xảy ra mâu thuẫn, chị N chia tay và không cho H sống chung cùng phòng trọ.

Do chia tay với chị N đồng thời các chủ nợ thường xuyên đòi tiền nên H nảy sinh ý định cướp tiền trong ngân hàng để trả nợ. Để thực hiện ý định, H lên Google tìm kiếm thông tin các vụ án cướp tiền trong ngân hàng đã xảy ra tại một số tỉnh, thành phố trên cả nước để nghiên cứu phương thức, thủ đoạn cướp và cách tẩu thoát. H sử dụng tài khoản Zalo tên "H3" kết bạn với tài khoản Zalo tên "Văn Tùng" quen qua mạng xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch) để trao đổi kinh nghiệm đi cướp tiền ngân hàng. Qua nghiên cứu các vụ cướp trước đây và khảo sát một số ngân hàng, H chọn Ngân hàng TMCP Đ (B2), Phòng G, địa chỉ số C ngã 6 A, khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương để thực hiện hành vi Cướp tài sản vì ngân hàng chỉ có 01 bảo vệ trông coi, vị trí trụ sở ngân hàng nằm ngay đường giao nhau, dễ dàng tẩu thoát. Sau khi xác định được địa điểm để cướp tài sản, H tham gia vào hội nhóm Facebook "Hội những người vỡ nợ muốn làm liều" để tìm người cùng thực hiện hành vi phạm tội, H nhắn tin bằng ứng dụng M rủ được 02 người cùng đồng ý thực hiện, 01 người tự xưng là B1 (tài khoản Facebook không rõ tên, đã bị khóa), sử dụng tài khoản Zalo tên "Pn Pn" (không rõ số điện thoại đăng ký), 01 người tự xưng tên N2, sử dụng tài khoản Facebook "Nam Nguyễn", tài khoản Telegram tên "Nam Michael". Khoảng 19 giờ 00 ngày 10/8/2024, H hẹn B1 và N2 đến quán cà phê (không rõ tên quán) trên đường số I, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh gặp mặt nói chuyện, bàn bạc thì cả hai đồng ý. Quá trình gặp mặt, cả nhóm bàn bạc, thống nhất sẽ mua súng giả, găng tay, làm bom xăng để đi cướp. Ngoài ra, N2 nói với cả nhóm đổi địa điểm cướp là văn phòng công chứng ở Đồng Nai vì nhiều người mang tiền đi công chứng, ít nguy hiểm hơn cướp ngân hàng thì cả nhóm thống nhất và hẹn sáng ngày 12/8/2024 tập trung tại Công viên bến xe T để đi cướp tài sản.

Đến khoảng 09 giờ 00 ngày 12/8/2024, H mang theo 01 con dao Thái Lan cán vàng, dài khoảng 20cm đi bộ đến Công viên bến xe T đứng đợi. Khoảng 01 tiếng sau,

B1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng (không rõ biển số), mang theo 01 balo màu nâu đỏ, bên trong đựng 01 mũ lưỡi trai đến. Trong lúc chờ để đi thực hiện hành vi Cướp tài sản, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C màu đen, số seri: izizvkyt457pzpyt, gắn sim số: 0919.317.995 và 0364.827.446 gọi điện ứng dụng Facebook và T1 nhiều lần cho N2 nhưng không lên lạc được. Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày, nghĩ N2 sợ không đến nên cả hai thống nhất không đợi Nam mà đi mua dụng cụ chuẩn bị đi cướp tài sản. B1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng chở H đi mua các công cụ phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội gồm 02 cây súng nhựa đồ chơi, 01 bình sơn phun màu đen dùng để phun sơn lại súng nhựa, 02 chai nước Strongbow vỏ bằng thủy tinh để lấy vỏ chai làm bom xăng, mua 30.000 đồng xăng được đựng trong 01 can nhựa, 02 đôi găng tay vải và 02 khẩu trang vải. Trong tất cả những lần mua súng, sơn, chai nước Strong bow, xăng, găng tay, khẩu trang thì B1 ngồi ngoài xe mô tô đợi còn H là người trực tiếp mua. Sau đó, H đổ xăng vào 02 vỏ chai Strongbow bằng thủy tinh và cắt dây áo khoác đang mặc để gắn vào đầu chai tạo thành ngòi châm lửa. Sau khi chuẩn bị các công cụ để thực hiện hành vi phạm tội cả hai bàn bạc, khi vào Ngân hàng B2, B1 sẽ cầm 01 khẩu súng, 01 con dao Thái Lan để khống chế bảo vệ còn H cầm 01 khẩu súng, balo khống chế nhân viên ngân hàng, yêu cầu bỏ tiền vào trong balo rồi tẩu thoát. Quá trình tẩu thoát, H là người điều khiển xe mô tô, B1 ngồi sau xe cầm chai bom xăng, nếu có ai đuổi theo thì sẽ châm lửa, ném bom xăng về phía người truy đuổi. Số tiền cướp được cả hai sẽ chia đều và tách ra bỏ trốn.

Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, B1 điều khiển xe mô tô chở H ngồi sau mang theo ba lô bên trong có những công cụ đã chuẩn bị trước đó, đi đến Ngân hàng TMCP Đ (B2), Phòng G để quan sát tìm cơ hội thực hiện. Tuy nhiên, do khách còn đông nên cả hai đi đến khu nhà ở I thuộc khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương để ngồi chờ tìm cơ hội thực hiện hành vi phạm tội. Tại đây B1 điều khiển xe mô tô để đi mua nước uống, còn H ngồi một mình. Lúc này, có lực lượng Công an tỉnh B, phối hợp với Công an thành phố D và Công an phường T tuần tra phát hiện H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ 01 balo màu nâu đỏ, bên trong đựng 02 khẩu súng đồ chơi đã được sơn lại màu đen, 01 con dao thái lan cán vàng, dài khoảng 20cm, 02 chai bom xăng, 02 đôi găng tay vải màu xám, 02 khẩu trang vải, 01 mũ lưỡi trai, 01 chai sơn phun màu đen, nhãn hiệu ATM Spray và số tiền 115.000 đồng tiền mặt, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C màu đen, số seri: izizvkyt457pzpyt, gắn sim số: 0919.317.995 và 0364.827.446. Cơ quan công an lập biên bản vụ việc, đưa H cùng tang vật liên quan về trụ sở Công an phường T, thành phố D, lập hồ sơ chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 3953/KL-KTHS ngày 23/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

- Về đối tượng giám định:

+ 01 (một) chai thủy tinh có lắp lade đậy trên miệng chai, có dây tiêm màu đen một phần bên bên trong và một phần bên ngoài, bên trong có chứa chất dung dịch lỏng cao 1.5 cm, bên ngoài chai thủy tinh có ghi chữ "Đây là chai xăng của tôi đã chuẩn bị vào lúc 14 giờ ngày 12/8 để thực hiện hành vi cướp ngân hàng BIDV phường B2" có chữ ký của Trần Dương Ngọc H (ký hiệu A1);

+ 01 (một) chai thủy tinh có lắp lade đậy trên miệng chai, có dây tiêm màu đen một phần bên bên trong và một phần bên ngoài, bên trong có chứa chất dung dịch lỏng cao 9.5 cm, bên ngoài chai thủy tinh có ghi chữ "Đây là chai xăng của tôi đã chuẩn bị vào lúc 14 giờ ngày 12/8 để thực hiện hành vi cướp ngân hàng BIDV phường B2" có chữ ký của Trần Dương Ngọc H (ký hiệu A2).

- Kết luận về đối tượng giám định:

+ Mẫu vật (kí hiệu A1, A) gửi giám định có thành phần xăng dầu.

Căn cứ kết luận giám định số 4547 ngày 05/12/2024 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh B, kết luận:

Trong mẫu vật ký hiệu A:

- Tài khoản đăng nhập Zalo tên "Haaaa"

Năm mươi ba (53) tin nhắn trong ứng dụng Zalo giữa tài khoản tên "Haaaa" và "Pn Pn" từ ngày 12/7/2024 đến ngày 12/8/2024.

- Không tìm thấy tin nhắn trong ứng dụng Zalo giữa tài khoản tên "Haaaa" và "Văn Tùng" từ ngày 12/7/2024 đến ngày 12/8/2024.

- Mười tám (18) ảnh chụp màn hình thể hiện lịch sử trong công cụ tìm kiếm Google từ ngày 12/7/2024 đến ngày 12/8/2024.

Kèm theo kết luận giám định (nếu có): Phụ lục gồm 57 (năm mươi bảy) trang giấy khổ A4; Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định.

Đối với tên B1 và N2 (không rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã ra Thông báo truy tìm, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Cao Hữu Hoàng N1 (người bán súng), chị Vũ Thị V (người bán sơn), chị Vũ Thị Tuyết P (người bán 02 chai nước), anh Ngô Tiến L3 (người bán xăng) và chị Văn Thị Thanh L (người bán găng tay, khẩu trang) không biết việc H mua để sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, không đề nghị xử lý.

Đối với hành vi có dấu hiệu tội phạm "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" xảy ra tại phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương vào ngày 06/8/2024 do Trần Dương Ngọc H thực hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã chuyển nguồn tin về tội phạm kèm theo tài liệu gồm (giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000843 ngày 13/02/2014 do Công an huyện T, tỉnh Thanh Hóa cấp; 01 (một) hợp đồng thế chấp, cầm cố tài sản ngày 06/8/2024 giữa dịch vụ cầm đồ N và Trần Dương Ngọc H cùng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, biển số: 36M1 – 006.86, số khung: DY442961, số máy: 33E-0523130) và đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền;

Vật chứng tạm giữ:

+ 01 (một) balo màu nâu đỏ;

+ 02 súng đồ chơi màu đen;

+ 01 con dao thái lan cán vàng, dài khoảng 20cm;

+ 02 khẩu trang vải;

+ 01 mũ lưỡi trai màu đen;

+ 01 chai sơn phun màu đen, nhãn hiệu ATM Spray;

+ 01 áo khoác màu đen;

+ 01 (một) chai thủy tinh có lắp đậy trên miệng chai, có dây tiêm màu đen một phần bên bên trong và một phần bên ngoài;

+ 01 (một) chai thủy tinh có lắp đậy trên miệng chai, có dây tiêm màu đen một phần bên bên trong và một phần bên ngoài;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C màu đen, số seri: izizvkyt457pzpyt, gắn sim số: 0919.317.995 và 0364.827.446.

+ Số tiền: 115.000 đồng;

Cáo trạng số: 80/CT-VKS-DA ngày 22 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Dương Ngọc H phạm tội "Cướp tài sản" quy định tại khoản 5 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Cướp tài sản" quy định tại khoản 5 Điều 168 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản khoản 5 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: vào khoảng 19 giờ 00 ngày 12/8/2024, bị cáo Trần Dương Ngọc H đã nghiên cứu nhiều vụ cướp tài sản trên mạng xã hội, sau đó rủ rê các đối tượng khác để tham gia cướp tài sản, sau đó bị cáo Trần Dượng Ngọc H2 cùng với đối tượng B1 và N2 bàn bạc, vạch kế hoạch, phân công nhiệm vụ, bị cáo đã đi mua súng giả, găng tay, dao, xăng, làm bom xăng, khảo sát vị trí, địa điểm, tuyến đường tẩu thoát và việc chia tiền sau khi chiếm đoạt được tài sản nhằm mục đích cướp tiền tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – phòng G, tỉnh Bình Dương, hành vi nêu trên của bị cáo Trần Dương Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" (giai đoạn chuẩn bị) quy định tại khoản 5 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015.

Cáo trạng số: 80/CT-VKS-DA ngày 22 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Dương Ngọc H phạm tội "Cướp tài sản" quy định tại khoản 5 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo Trần Dương Ngọc H phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Do vậy, hành vi chuẩn bị phạm tội trên của bị cáo cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự là cần thiết. Có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Trần Dương Ngọc H là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: bị cáo Trần Dương Ngọc H phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo đã gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sosongs xã hội một thời gian mới đủ giáo dục, cải tọa bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo nên nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng:

- Xét: Đối với 01 (một) balo màu nâu đỏ, 02 súng đồ chơi màu đen, 01 con dao Thái Lan cán vàng, dài khoảng 20cm, 02 khẩu trang vải, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 chai sơn phun màu đen, nhãn hiệu ATM Spray, 01 áo khoác màu đen, 02 (hai) chai thủy tinh có lắp đậy trên miệng chai, có dây tiêm màu đen một phần bên trong và một phần bên ngoài là vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C màu đen, số seri: izizvkyt457pzpyt, gắn sim số: 0919.317.995 và 0364.827.446; bị cáo sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên cần tịch thu vào Ngân sách Nhà nước đối với điện thoại và tịch thu tiêu hủy các sim số điện thoại nêu trên.

- Đối số tiền 115.000 đồng thu giữ của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả lại cho bị cáo Trần Dương Ngọc H là phù hợp

[9] Đối với tên B1 và N2 (không rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã ra Thông báo truy tìm, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[10] Đối với ông Cao Hữu Hoàng N1 (người bán súng), bà Vũ Thị V (người bán sơn), bà Vũ Thị Tuyết P (người bán 02 chai nước), ông Ngô Tiến L3 (người bán xăng) và bà Văn Thị Thanh L (người bán găng tay, khẩu trang) không biết việc bị cáo

Trần Dương Ngọc H mua để sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, không đề nghị xử lý đối với những người nêu trên là phù hợp.

[11] Đối với hành vi có dấu hiệu tội phạm "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" xảy ra tại phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương vào ngày 06/8/2024 do Trần Dương Ngọc H thực hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã chuyển nguồn tin về tội phạm và đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với khung hình phạt,

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Dương Ngọc H phạm tội "Cướp tài sản".

Căn cứ Điều 14, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 57, khoản 5 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Dương Ngọc H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C màu đen, số seri: izizvkyt457pzpyt.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) balo màu nâu đỏ, 02 súng đồ chơi màu đen, 01 con dao Thái Lan cán vàng, dài khoảng 20cm, 02 khẩu trang vải, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 chai sơn phun màu đen, nhãn hiệu ATM Spray, 01 áo khoác màu đen, 02 (hai) chai thủy tinh có lắp đậy trên miệng chai, có dây tiêm màu đen một phần bên bên trong và một phần bên ngoài, 01 (một) chai thủy tinh có lắp đậy trên miệng chai, có dây tiêm màu đen một phần bên trong và một phần bên ngoài; 01 sim số 0919.317.995 và 01 sim số 0364.827.446.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trần Dương Hải N3 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- Công an tỉnh Bình Dương (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- UBND xã, phường (nơi phát hiện tội phạm);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phân trại tạm giam khu vực TP. Dĩ An (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Kiều Thị Uyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**